

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIÊN LƯƠNG
TỈNH KIÊN GIANG**
Số: 126/2018/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kiên Lương, ngày 27 tháng 9 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIÊN LƯƠNG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cao Thị Mai

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Danh Đảnh

Ông Trương Thanh Giảng

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 183/2018/TLST-DS ngày 31 tháng 7 năm 2018

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyện đơn*: Ngân hàng TMCP B

Trụ sở chính: Tòa nhà C, 109 T, P. C, Q. H, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S; chức vụ: Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn H; chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP B – Chi nhánh K.

Đại diện theo giấy ủy quyền lại ngày 17/8/2018 cho ông H: Ông Đoàn Hồng V – chức vụ: Tổ trưởng KHCN – Phòng khách hàng, có mặt.

Địa chỉ: C9-19, đường L, phường V, tp. R, tỉnh Kiên Giang.

- *Bị đơn*: Ông **Võ Minh Vũ T**, sinh năm 1986, có mặt.

Địa chỉ: QL 80, Tổ 8, ấp C, xã K, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ý kiến của ông T trình bày: Ông thừa nhận có ký kết với Ngân hàng TMCP B 02 hợp đồng tín dụng như sau:

Hợp đồng tín dụng số: 1058/2015/KG/HĐTD-LienVietPostBank ngày 06/4/2015, ông T vay số tiền 200.000.000đ, mục đích vay tiêu dùng, lãi suất ban đầu 10.8%/năm, thời hạn vay 48 tháng. Kỳ hạn trả nợ gốc: Gốc trả hàng tháng, gồm 48 kỳ trả nợ; 47 kỳ mỗi kỳ trả 4.170.000đ, kỳ cuối trả 4.010.000đ. Kỳ hạn trả lãi: Lãi trả hàng tháng, cùng với kỳ trả nợ gốc, theo dư nợ gốc giảm dần. Tính đến ngày 28/8/2018 anh T còn nợ lại tiền gốc đối với khoản vay này là 144.459.478đ, lãi trong hạn 37.500.462đ, lãi quá hạn 6.759.375đ, lãi phạt quá hạn 5.376.064đ. Như vậy, tiền gốc và lãi là 194.095.379đ.

Hợp đồng tín dụng số: 1877/2015/KG/HĐTD-LienVietPostBank ngày 09/6/2015 ông T vay số tiền 150.000.000đ, mục đích vay tiêu dùng, lãi suất 10.8%/năm, thời hạn vay 48 tháng. Kỳ hạn trả nợ gốc: Gốc trả hàng tháng, gồm 48 kỳ; mỗi kỳ trả 3.125.000đ. Kỳ hạn trả lãi: Lãi trả hàng tháng, cùng với kỳ trả nợ gốc, theo dư nợ gốc giảm dần. Tính đến ngày 28/8/2018 ông T còn nợ lại tiền gốc đối với khoản vay này là 125.000.000đ, lãi trong hạn 35.457.075đ, lãi quá hạn 6.548.439đ, lãi phạt quá hạn 5.593.025đ. Như vậy, tiền gốc và lãi là 172.598.539đ.

Tính đến ngày 28/8/2018 ông T còn nợ Ngân hàng TMCP B trên 02 hợp đồng tín dụng nêu trên tiền gốc và tiền lãi 366.693.918đ (trong đó tiền gốc: 269.459.478đ; lãi trong hạn: 72.957.537đ; lãi quá hạn 13.307.814đ; lãi phạt quá hạn 10.969.089đ). Nay ông T xin thanh toán nợ như sau:

Trong thời hạn 06 tháng kể từ tháng 9/2018 đến 3/2019, ông T thanh toán hết nợ vay cho Ngân hàng TMCP B số tiền 366.693.918đ và lãi phát sinh theo thỏa thuận mà hai bên đã ký kết trong 02 hợp đồng tín dụng (Hợp đồng tín dụng số: 1058/2015/KG/HĐTD-LienVietPostBank ngày 06/4/2015 và Hợp đồng tín dụng số: 1877/2015/KG/HĐTD-LienVietPostBank ngày 09/6/2015).

- Ý kiến của đại diện Ngân hàng TMCP B - ông Đoàn Hồng V trình bày: Ngân hàng có ký kết với ông Võ Minh Vũ T 02 hợp đồng tín dụng như trên. Nay Ngân hàng cũng thống nhất nợ gốc và lãi (tạm tính đến ngày 28/8/2018) số tiền 366.693.918đ và cách thức thanh toán như ông T nêu trên.

Kể từ ngày 28/8/2018 cho đến khi thanh toán hết mọi khoản nợ, ông T phải tiếp tục trả lãi cho Ngân hàng theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hai hợp đồng tín dụng tương ứng với số tiền nợ gốc và thời gian chưa thanh toán.

- Về án phí: Áp dụng Điều 144; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Ông T chịu án phí dân sự sơ thẩm là 18.334.695đ (mười tám triệu, ba trăm ba mươi bốn ngàn, sáu trăm chín mươi lăm đồng)

Hoàn trả lại án phí tạm nộp là 8.804.332đ theo lai thu số 0001954 ngày 31/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiên Lương cho Ngân hàng TMCP B.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7a, b và 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.*

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Kiên Lương;
- THA dân sự h. Kiên Lương;
- Đương sự;
- Lưu tập án, Hồ sơ;
- Lưu VP/.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

(đã ký)

Cao Thị Mai